

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐD, TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2021/DS-ST

Ngày 16 - 6 - 2021

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐD, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hà

Ông Nguyễn Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Cẩm Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐD tham gia phiên tòa: Bà Ngô Trà My – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐD xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 64/2021/TLST-DS ngày 03 tháng 02 năm 2021 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 252/2021/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: NHCSXH Việt Nam. Địa chỉ: Số A, đường LĐ, phường HL, quận HM, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Dương Quyết T, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lê Thanh Đ, chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch NHCSXH huyện ĐD. Địa chỉ: Khóm B, thị trấn ĐD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau. (Văn bản ủy quyền ngày 19 tháng 9 năm 2019).

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền lại của ông Lê Thanh Đ: Ông Mai Quốc V, chức vụ: Phó Giám đốc Phòng giao dịch NHCSXH huyện ĐD; Cư trú tại: Khóm B, thị trấn ĐD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau. (Văn bản ủy quyền ngày 22 tháng 01 năm 2021); (có mặt).

- Bị đơn:

+ Bà Nguyễn Kim H, sinh năm 1970; Cư trú tại: Ấp TL A, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

+ Ông Trịnh Văn H1, sinh năm 1969; Cư trú tại: Ấp TL A, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

+ Anh Trịnh Vũ T1, sinh năm 1991; Cư trú tại: Ấp TL A, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Trịnh Diễm M, sinh năm 1992; Cư trú tại: Ấp TL A, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Quá trình giải quyết vụ án ông Mai Quốc Vg trình bày:*

Bà Nguyễn Kim H đại diện hộ gia đình đề nghị Phòng giao dịch NHCSXH huyện ĐDi (Ngân hàng) ký hợp đồng vay vốn như sau:

- Số khế ước vay số 6600000707837654 số tiền: 40.811.000 đồng (trong đó vốn gốc là 31.000.000 đồng, lãi tính đến ngày 16/6/2021 là 9.811.000 đồng. Do sau khi khởi kiện bà H có trả lãi số tiền 1.000.000 đồng vào ngày 20/02/2021 và số tiền 1.000.000 đồng vào ngày 20/4/2021. Ngày vay là 24/6/2016, hạn trả là 20/6/2021, lãi suất vay là 0,75%/tháng, lãi quá hạn bằng 130%/tháng lãi trong hạn, vay theo chương trình sản xuất kinh doanh, mục đích vay nuôi trồng thủy sản.

- Số khế ước vay số 6000006000013680 số tiền: 42.947.000 đồng (trong đó vốn gốc là 32.000.000 đồng, lãi tính đến ngày 16/6/2021 là 10.947.000 đồng. Ngày vay là 20/10/2012, hạn trả là 20/01/2021, lãi suất vay là 0,65%/tháng, lãi quá hạn bằng 130%/tháng lãi trong hạn, vay theo chương trình học sinh sinh viên. Sau khi thực hiện giải ngân có cho vay thêm và có gia hạn.

- Số khế ước vay số 6000006000013679 số tiền: 39.294.000 đồng (trong đó vốn gốc là 29.000.000 đồng, lãi tính đến ngày 16/6/2021 là 10.294.000 đồng). Do sau khi khởi kiện bà H có trả lãi số tiền 1.000.000 đồng vào ngày 20/3/2021. Ngày vay là 20/03/2012, hạn trả là 20/01/2021, lãi suất vay là 0,65%/tháng, lãi quá hạn bằng 130%/tháng lãi trong hạn, vay theo chương trình học sinh, sinh viên. Sau khi thực hiện giải ngân có cho vay thêm và có gia hạn.

Tổng ba khoản vay nêu trên là 123.052.000 đồng, trong đó vốn gốc là 92.000.000 đồng, lãi suất là 31.052.000 đồng. Đó quá trình Tòa án giải quyết hộ bà H có trả lãi số tiền 3.000.000 đồng nên Ngân hàng thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, so với ban đầu là 125.470.576 đồng.

Nay bà Hg và các thành viên hộ gia đình vi phạm nghĩa vụ trả vốn, lãi theo hợp đồng, mặc dù Ngân hàng yêu cầu thanh toán nhiều lần nhưng không thực hiện, nên yêu cầu Tòa án buộc H và các thành viên hộ gia đình có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng tiền vốn và lãi suất theo quy định với số tiền 123.052.000 đồng, tính đến ngày 16/6/2021.

** Đối với bà Nguyễn Kim H, ông Trịnh Văn H1, anh Trịnh Vũ T1, chị Trịnh Diễm M:* Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản hợp lệ cho các đương sự nhưng các đương sự không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện

của Ngân hàng, không tham gia hòa giải và xét xét.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐD phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự nên không có kiến nghị gì và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng buộc bà H, ông H1, anh T1, chị M cùng có nghĩa vụ liên đới trả vốn, lãi theo thỏa thuận vay với Ngân hàng, số tiền là 123.052.000 đồng (một trăm hai mươi ba triệu không trăm năm mươi hai nghìn đồng), trong đó tiền vốn là 92.000.000 đồng và tiền lãi là 31.052.000 đồng. Về án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Kim H, ông Trịnh Văn H1, anh Trịnh Vũ T1, chị Trịnh Diễm M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đối với đương sự là đúng quy định.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, thấy rằng: Theo khế ước vay vốn mà bà Hương là đại diện hộ gia đình đã thỏa thuận ký kết với Ngân hàng, hộ gia đình bà Hương vay vốn theo chương trình sản xuất kinh doanh vùng khó khăn; chương trình học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn và được Ngân hàng giải ngân nhiều lần, sau đó có đáo hạn đến ngày 20/01/2021 và chuyển sang nợ quá hạn. Thời gian thực hiện hợp đồng đã không thực hiện trả vốn lãi đầy đủ như đã cam kết, sau khi đáo hạn cũng không có động thái trả nợ nên đã vi phạm nghĩa vụ với Ngân hàng, do vậy Ngân hàng khởi kiện là có căn cứ. Do quá trình Tòa án giải quyết, hộ gia đình bà H có trả số tiền lãi 3.000.000 đồng nên Ngân hàng thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, việc thay đổi yêu cầu không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu nên được chấp nhận. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm hộ gia đình bà H còn nợ lại Ngân hàng số tiền vốn là 92.000.000 đồng và lãi là 31.052.000 đồng.

Về trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng: Bà H nhận ủy quyền của ông H1 và anh T1 đứng tên các khoản vay nêu trên, việc ủy quyền thực hiện theo Văn bản số 5650/NHCS-TDNN ngày 28/12/2016 về việc bổ sung nội dung giao dịch dân sự giữa Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam với hộ gia đình vay vốn kể từ ngày 01/01/2017 của Ngân hàng, do đó quá trình bà H đại diện hộ gia đình đứng tên vay là đúng quy định. Mục đích vay vốn để nuôi trồng thủy sản, phục vụ sinh hoạt kinh tế chung trong gia đình và khoản vay học sinh, sinh viên phục vụ cho việc đóng học phí cho quá trình là sinh viên của anh T1, chị M. Mặt khác, quá trình giải quyết vụ án, hộ gia đình bà H cũng không có ý kiến gì phản đối yêu cầu khởi kiện

của Ngân hàng. Do đó, buộc bà H, ông H1, anh T1, chị M cùng có trách nhiệm trả số tiền vốn, lãi như trên cho Ngân hàng là phù hợp.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Bà H, ông H1, anh T1, chị M phải liên đới chịu tương ứng với số tiền phải trả cho Ngân hàng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của NHCSXH Việt Nam.

Buộc bà Nguyễn Kim H, ông Trịnh Văn H1, anh Trịnh Vũ T1, chị Trịnh Diễm M có nghĩa vụ liên đới trả cho NHCSXH Việt Nam - Phòng giao dịch huyện ĐD tính đến ngày 16/6/2021 số tiền 123.052.000 đồng (một trăm hai mươi ba triệu không trăm năm mươi hai nghìn đồng), trong đó tiền vốn là 92.000.000 đồng (chín mươi hai triệu đồng) và tiền lãi là 31.052.000 đồng (ba mươi một triệu không trăm năm mươi hai nghìn đồng).

Ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi vay trong hạn, lãi vay quá hạn mà bà Nguyễn Kim H, ông Trịnh Văn H1, anh Trịnh Vũ T1, chị Trịnh Diễm M phải thanh toán cho Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày 16/6/2021, thì kể từ ngày 17/6/2021 bà Nguyễn Kim H, ông Trịnh Văn H1, anh Trịnh Vũ T1, chị Trịnh Diễm M còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của NHCSXH Việt Nam thì lãi suất mà bà Nguyễn Kim H, ông Trịnh Văn H1, anh Trịnh Vũ T1, chị Trịnh Diễm M phải tiếp tục thanh toán cho NHCSXH Việt Nam theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của NHCSXH Việt Nam.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Nguyễn Kim H, ông Trịnh Văn H1, anh Trịnh Vũ T1, chị Trịnh Diễm M phải có trách nhiệm liên đới chịu số tiền 6.152.600 đồng (sáu triệu một trăm năm mươi hai nghìn sáu trăm đồng); (chưa nộp).

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐD;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐD;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Trúc